

Lc 1,1-4; 4,14-21

Chú giải của Noel Quesson

Thưa ngài Thê-ô-phi-lô đáng kính, có nhiều người đã ra công soạn bản tường thuật những sự việc đã được thực hiện giữa chúng ta

Luca khi viết Tin Mừng đã có những người đi trước ngoài. Lúc đó Máccô đã viết Tin Mừng của mình và Luca đã có biết bởi vì ngài đã sử dụng và đôi khi theo khá sát Tin Mừng của Máccô.

Nhưng rõ ràng là có nhiều cách để soạn thảo về cùng một đề tài. Và lại, không phê phán những người đã viết trước mình, Luca đề ra cho mình cách viết khác, theo phương thức và với những điểm nhấn mạnh của riêng ngài.

Họ viết theo những điều mà các người đã được chứng kiến ngay từ đầu và đã phục vụ lời Chúa truyền lại cho chúng ta

Do đó, như chúng ta, Luca thú nhận mình là một người đã không “thấy” Đức Giêsu: Ngài là một Kitô hữu thuộc “thế hệ thứ hai”. Nhưng vì sống rất gần với các biến cố của Đức Giêsu nên ngài đã điều tra... và nhận trách nhiệm truyền đạt lại (đó là Truyền thống) những gì chính ngài đã nhận được. Phần tôi, có phải tôi cũng là một mắt xích truyền đạt Đức Giêsu từ thời này qua thời khác không?

Tôi cũng vậy, sau khi đã cẩn thận tra cứu đầu đuôi mọi sự, thì thiết tưởng cũng nên tuân tợ viết ra để kính tặng ngài, mong ngài sẽ nhận thức được rằng giáo huấn ngài đã học hỏi thật là vững chắc

Luca thừa nhận ý định dạy giáo lý của mình một cách rõ ràng: Người muốn làm cho đức tin của người đọc được vững chắc. Tin Mừng không phải là một điều hư cấu, một huyền thoại. Tin Mừng rất nghiêm túc. Theo gương của Thánh Phaolô, thầy mình, và nhắm đến dân ngoại cải giáo (không phải là người Do Thái), Luca sẽ đề cao một số khía cạnh và giảm nhẹ một số khía cạnh đặc thù của người Do Thái. Tác phẩm của ngài được linh hứng. Nhưng sự Linh hứng của Thiên Chúa không loại trừ vai trò bình thường của các khả năng con người, của các tài năng, của việc tìm tòi của tác giả. Tin Mừng của Thánh Luca là một Tin Mừng độc đáo. Chúng ta hãy tiếp nhận nó như thế.

Được quyền năng Thần Khí thúc đẩy, Đức Giêsu trở về miền Galilê, và tiếng tăm Người đồn ra khắp vùng lân cận

Suối nguồn nội tâm của Đức Giêsu chính là Chúa Thánh Thần. Luca sẽ không ngừng lặp lại điều đó: Được thụ thai bởi Chúa Thánh ‘Thần (Lc 1,35)... mặc lấy Thần Khí của phép rửa tội (Lc 3,22)... được Thần khí dẫn đưa (Lc 4,1-4,14-4,18)... Nói theo cách của con người, người ta có thể tưởng tượng Đức Giêsu trong sự kết hiệp không ngừng với Đấng vô hình bằng một thứ cầu nguyện liên tục: Người không làm điều gì bởi chính Người. Người sẽ nói như thế (Ga 8,28). Trong Người, về một Hơi Thở là hơi thở của chính Chúa Cha. Trong Người, có một “người nhắc” nói với Người mọi việc Người làm trong sự tự do tuyệt đối. Tôi cũng thế, tôi hãy để cho Thần Khí dẫn đưa tôi.

Người giảng dạy trong các hội đường, và được mọi người tôn vinh

Hơn các thánh sử khác, Luca thường cho biết rằng Đức Giêsu “giảng dạy trong các hội đường” (Lc 4,15; 16,31; 6,6; 13,10) hoặc trong Đền thờ (Lc 19,47; 20,1; 21,37). Giảng dạy trong hội trường trước hết có nghĩa là chú giải Cựu Ước. Đôi khi chúng ta tự hỏi nội dung các bài giảng của Đức Giêsu là gì. Người mở rộng, đi vào chi tiết, chú giải Kinh Thánh. Tin Mừng của Đức Giêsu, trong sự mới mẻ của Người, dựa vào các lời hứa: của Kinh Thánh một cách sâu xa. Việc Công Đồng đưa Cựu ước vào bài đọc thứ nhất mỗi chủ nhật là một sự đổi mới tìm về một truyền thống cổ xưa! Nhờ có Công Đồng, chúng ta thực hiện lại điều Đức Giêsu đã làm.

Rồi Đức Giêsu đến Nagiarét, là nơi Người sinh trưởng. Người vào hội đường như Người vẫn quen làm trong ngày sa-bát, và đứng lên đọc Sách Thánh. Họ trao cho Người cuốn sách ngôn sứ Isaia. Người mở ra gấp đoạn chép rằng: Thần Khí Chúa ngự trên tôi

Là Đấng Mêsia của những người nghèo khó, Đức Giêsu không lập dị. Người đến rao giảng không phải ở Giêrusalem, thành phố của các vua và các Thượng Tế; nhưng trong một tỉnh xa xôi và bị coi thường “vùng Galilê của dân ngoại” (Mt 4,15), vùng đất của những người phận nhỏ và nghèo khó. Là Đấng Mêsia và là tư tế, Đức Giêsu không lên Đền Thánh để cử hành các nghi thức thờ phượng, các hy tế, nhưng Người vào trong một Hội đường ở làng

quê, nơi khiêm tốn để cầu nguyện và lắng nghe lời Chúa, mà tất cả lời Chúa đều tập trung trên sách thánh. Như thế, Người biểu lộ chức tư tế của Người trước hết thuộc bình diện ngôn sứ. Ngày nay cũng thế, trước tiên chúng ta hiệp thông với Đức Giêsu trong phần đầu tiên này của thánh lễ mà người ta gọi là “phụng vụ Lời Chúa”. Đó không phải là một phần nhập đề phụ thuộc và tùy thích. Thánh lễ đã bắt đầu. Đức Giêsu đã “thánh hiến” một lần duy nhất trong cuộc đời Người vào ngày Thứ Năm Tuần Thánh. Nhưng Người đã dùng lời” nhiều lần: “Đó là chức tư tế của Người. Thánh Phaolô đã hiểu rõ điều ấy khi ngài được Đức Giêsu Kitô ban ân sủng làm người phục vụ Đức Giêsu Kitô lo việc tế tự là rao giảng Tin Mừng của Thiên Chúa (Rm 15,16).

Cuốn sách mà Đức Giêsu, ngày hôm đó mang theo, mở ra và đọc luôn trường tồn. Tôi có cuốn sách ấy trong nhà tôi không? Tôi có dành thời gian để đọc không? Kinh Thánh có là một phẩm đặc biệt trong việc đọc sách của tôi không? Gặp đoạn chép rằng: “Thần Khí Chúa ngự trên tôi”. Vì thế Đức Giêsu đã xác định sứ mạng của Người là một sứ mạng của ngôn sứ. Trong ngôn ngữ của Israel, những lời ấy có nghĩa: Tôi là ngôn sứ, tôi được Thiên Chúa gọi đến để nói nhân danh Người, để nói sứ điệp của Người. Và Đức Giêsu đặt mình dưới sự bảo trợ của ngôn sứ lớn nhất Isaia. Qua thủ bản Qumram, người ta biết được rằng ngôn sứ Isaia là một ngôn sứ được sử dụng nhiều nhất vào thời. Đức Giêsu: Thủ bản cổ thất thế giới rõ ràng là các cuộn da, đã được tìm thấy trong một: hang động cách nay vài năm và được bảo quản trong Viện Bảo Tàng Kinh Thánh, ở Giêrusalem, và trên đó là toàn bộ bản viết tay sách Isaia. Như một sự tình cờ, một tài liệu duy nhất thuộc loại này trong toàn bộ văn chương thế giới đến được với chúng ta vào giữa thời kỳ hiện đại. Phải chăng chỉ do sự tình cờ? Chúng ta xúc động nhận rằng Đức Giêsu đọc sách Isaia đó.

Vì Chúa đã xức dầu tấn phong tôi

Chúng ta hãy nhận xét thêm một lần nữa từ “xức dầu” được gọi là “chrisma” trong tiếng Hy Lạp, và Đáng được xức dầu được gọi là “christos” do đó mới có danh hiệu Đức Giêsu Kitô. Đức Giêsu là Đáng được Thần Khí: Thiên Chúa xức dầu, thâm nhập và thấm nhuần như dầu thấm vào cơ thể. Nơi

người, tất cả sự viên mãn của thần tính hiện diện một cách cụ thể (Cô-lô-sê 2,9).

Để tôi loan báo Tin Mừng cho kẻ nghèo hèn.

Những từ “loan báo Tin Mừng” dịch từ một động từ Hy Lạp: euaggehsasthai có nghĩa là “truyền bá phúc âm”. Isaia đã viết ra từ ấy, mang đến niềm hy – vọng bao la gởi cho những người bị lưu đày ở Babylon để loan báo Tin Mừng họ được giải phóng (Is 52,7-61,1). Tin Mừng chính là sự “giải phóng”... và sự “phục hưng” Giêrusalem. Nhưng một thất vọng to lớn sẽ tiếp nối những loan báo mang tính ngôn sứ của Isaia. Những người “nghèo hèn” tiếp tục bị đàn áp, và bất hạnh. Dần dần, từ “nghèo hèn” trong Kinh Thánh bắt đầu gởi ra không chỉ một điều kiện khó khăn về kinh tế hoặc xã hội, những còn là thái độ nội tâm của người nào còn tìm được chỗ dựa nơi con người khi đối diện với những kẻ quyền thế của thế gian nên phải quay về Thiên Chúa. Luca đặc biệt thích nhấn mạnh đến chủ đề này: Thiên Chúa đã đặc biệt thi ái “những kẻ nghèo hèn”...

Còn bạn là anh chị em tôi, bạn cảm thấy mình bị loại khỏi hạnh phúc theo kiểu của thế gian, bạn là người mà Lời Đức Giêsu nhắm đến trước tiên. Có một hạnh phúc khả dĩ dành cho bạn: Bạn hãy tìm hạnh phúc đó bên cạnh Thiên Chúa.

Người đã sai tôi đi công bố cho kẻ bị giam cầm biết họ được tha, cho người mù biết họ được sáng mắt, trả lại tự do cho người bị áp bức, công bố một năm hồng ân của Chúa

Tùy theo tính khí, người ta sẽ còn tiếp tục giải thích bản văn này theo hai hướng trái ngược nhau, nếu như người ta không chịu chấp nhận cả hai: Vấn đề là sự giải phóng vật chất, chính trị và nhân bản... kẻ bị giam cầm, người mù và người bị áp bức?... hay vấn đề là một sự giải phóng tâm linh hơn?

Chắc chắn rằng Đức Giêsu đã không mở cửa tất cả các nhà tù, không chữa lành mọi người mù và bệnh tật, đã không từ bỏ mọi áp bức khỏi hành tinh chúng ta. Hỡi ôi như thế chẳng hóa ra là một lời hứa vô ích, lừa phỉnh sao? Tuy nhiên trước hết người nghèo hèn động ở hàng đầu tiên để chờ đợi sự giải

phóng về vật chất cho họ. Có lẽ chính chúng ta, những môn đệ của Đức Giêsu sẽ có tội nếu chúng ta không “thực hiện” lời tiên tri ấy. Chúng ta phải làm gì để giải phóng anh em chúng ta? Để làm giảm nhẹ những người bệnh tật? Nhưng cũng chắc chắn rằng sự áp bức tệ hại nhất là sự nô lệ nội tâm mà tội lỗi tạo ra trong chúng ta. Từ được dịch ra ở đây bằng từ “giải phóng” hay trả lại tự do chính là từ “aphésis” cũng có nghĩa là “tha thứ” (Lc 1,77-3,3-24,47; Cv 2,38,5,31 v.v...) Vâng, lạy Chúa, xin giải phóng chúng con xin tha thứ chúng con! ôi! trong tâm hồn con, có sự nô lệ khủng khiếp đó, khi con trở nên tù nhân của xác thịt con, của thù hận, tiền bạc, tiện nghi, khoái cảm! Sự giải phóng mà Đức Giêsu đã hứa cũng dành cho chính con.

Đức Giêsu cuộn sách lại, trả cho người giúp việc hội đường, rồi ngồi xuống. Ai nấy trong hội đường đều chăm chú nhìn Người. Người bắt đầu nói với họ: “Hôm nay đã ứng nghiệm lời Kinh Thánh quý vị vừa nghe.”

Ngày nay ở thế kỷ 21, điều đó có liên quan gì với tôi? Thánh Luca sử dụng mười hai lần tiếng “hôm nay” màu nhiệm và trang nghiêm ấy, trong Tin Mừng của Ngài; từ “Hôm nay” đã sinh ra cho anh em một “Cứu Chúa” cho đến “Hôm nay, anh sẽ được ở với tôi trên Thiên Đàng” lúc Người bị treo trên thập giá. (Lc 2,11; 3,22; 4,21; 5,26; 12,28; 13,32; 13,33; 19,5; 19,9; 22,34; 22,61; 23,43).